

Tp Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 01 năm 2020

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ  
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ  
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP HỒ CHÍ MINH**

**Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC  
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP HỒ CHÍ MINH**

Công ty: **Cổ phần Lilama 18**

Mã chứng khoán: **LM8**

Trụ sở chính: Số 9-19 Hồ Tùng Mậu, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028.38298490 Fax: 028.38210853

Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Phương Anh

Địa chỉ: Số 9-19 Hồ Tùng Mậu, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028.38298490 Fax: 028.38210853

Loại công bố thông tin:  24h  Yêu cầu  Bất thường  Định kỳ

**Nội dung công bố thông tin:** Công ty cổ phần Lilama 18 nộp Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2019.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 21/01/2020 tại địa chỉ website: [www.lilama18.com.vn](http://www.lilama18.com.vn)

Chúng tôi xin cam kết thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố (Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị công ty số 02/BCN2019).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu Lilama 18.

Người được ủy quyền công bố thông tin



Nguyễn Phương Anh

**PHỤ LỤC SỐ 05**

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

**CÔNG TY CP LILAMA 18**

Số: 02/BCN2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

*Tp Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 01 năm 2020*

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT**

(năm 2019)

**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán

- Tên công ty đại chúng: **CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 18**
- Địa chỉ trụ sở chính: 9-19 Hồ Tùng Mậu - Quận 1 - Thành phố Hồ Chí Minh
- Điện thoại: 08-38298490 Fax: 08-38210853
- Email: [lilama18@hcm.fpt.vn](mailto:lilama18@hcm.fpt.vn)
- Vốn điều lệ: 93.886.820.000 đồng
- Mã chứng khoán: **LM8**

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	12/NQ-ĐHCD	20/04/2019	<ol style="list-style-type: none"><li>1- Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018, Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019, Xây dựng hạn mức tín dụng năm 2019 và ủy quyền cho HĐQT căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh cụ thể của từng giai đoạn trong năm để phê duyệt tổng hạn mức vay cũng như hạn mức vay, bảo lãnh giữa các Ngân hàng cho phù hợp;</li><li>2- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 (Đã được kiểm toán);</li><li>3- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018;</li><li>4- Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019;</li><li>5- Thông qua việc chi tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thư ký Hội đồng quản trị năm 2018 và tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thư ký Hội đồng quản trị năm 2019;</li><li>6- Thông qua tờ trình hủy mã ngành nghề kinh doanh và sửa đổi</li></ol>



		Điều lệ công ty; 7- Thông qua tờ trình tạm thời chưa đáp ứng tiêu chuẩn cơ cấu thành viên độc lập Hội đồng quản trị; 8- Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát.
--	--	--

## II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm):

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Lê Quốc Ân	Chủ tịch	15/04/2017	29/29	100%	
2	Ông Trần Sỹ Quỳnh	Thành viên	15/04/2017	29/29	100%	
3	Ông Trần Quốc Toàn	Thành viên	15/04/2017	29/29	100%	
4	Ông Nguyễn Phương Anh	Thành viên	15/04/2017	29/29	100%	
5	Ông Cao Nguyên Soái	Thành viên	15/04/2017	29/29	100%	

### 2. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị (HĐQT) đối với Ban Giám đốc:

HĐQT thường xuyên duy trì công tác giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc và các bộ phận quản lý của công ty nhằm đảm bảo mọi hoạt động của công ty được an toàn, tuân thủ đúng pháp luật, triển khai thực hiện theo đúng nội dung các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT. Ngoài ra HĐQT còn chú trọng công tác quản lý rủi ro, triển khai đồng thời việc chuẩn hóa các quy trình, quy chế điều hành của Tổng giám đốc trong hoạt động sản xuất kinh doanh và các lĩnh vực hoạt động khác của công ty. Cố gắng phát hiện và khắc phục các mặt còn hạn chế, tạo đà cho phát triển bền vững, nhằm đảm bảo hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, tập thể, người lao động, nhà đầu tư cũng như đối tác và khách hàng.

Trong năm 2019, HĐQT công ty đã thực hiện tốt vai trò quản lý và giám sát toàn diện các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. HĐQT cũng đưa ra các định hướng đúng đắn, các giải pháp phù hợp và kịp thời để chỉ đạo hoạt động SXKD, đồng thời đảm bảo tính minh bạch tạo điều kiện thuận lợi để các cơ quan quản lý, cổ đông và người lao động có thể thực hiện tốt được chức năng giám sát, kiểm tra kiểm soát đối với công ty.

Hội đồng quản trị và Ban điều hành công ty đã có sự phối hợp chặt chẽ trong việc quản lý và điều hành hoạt động của công ty theo đúng quy định của Pháp luật, chế độ chính sách của Nhà nước, tuân thủ đúng điều lệ, các quy chế, quy định nội bộ của công ty và bám sát nội dung nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo sát sao công tác chuẩn bị và tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 vào ngày 20/4/2019;

Hoàn thành, nộp và công bố thông tin đúng thời hạn Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán, Báo cáo thường niên năm 2018, Báo cáo tài chính quý 1, quý 2, quý 3 và quý 4 năm 2019;

Triển khai và thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2018 bằng tiền là 10%, theo kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.

Trong năm 2019, Hội đồng quản trị công ty đã tiến hành 29 phiên họp thường kỳ và theo vụ việc (đã phát hành 53 Nghị quyết và 09 Quyết định) nhằm đưa ra định hướng phát triển công ty, chỉ đạo việc thực hiện kế hoạch SXKD, công tác đầu tư và các mặt hoạt động, quản lý khác của công



ty; triển khai các nội dung của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Việc triển khai công tác đầu tư mua sắm tài sản của công ty được thực hiện theo đúng quy định hiện hành.

Trong năm 2019 Ban kiểm soát không nhận được ý kiến nào của cổ đông liên quan đến việc quản trị và điều hành công ty của Hội đồng quản trị và Ban điều hành công ty.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Hiện tại chưa thành lập các tiểu ban.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
<b>I</b>	<b>NGHỊ QUYẾT</b>		
1	107/NQ-HĐQT	22/01/2019	Phê duyệt tăng mức tiền lương năm 2018 của HĐQT chuyên trách, Ban Tổng giám đốc và Kế toán trưởng công ty.
2	108/NQ-HĐQT	22/01/2019	Phê duyệt mua sắm thiết bị phục vụ thi công.
3	109/NQ-HĐQT	22/01/2019	Phê duyệt chủ trương mua sắm thiết bị thi công vận thăng 2 lồng.
4	110/NQ-HĐQT	22/01/2019	Phê duyệt chủ trương mua sắm thiết bị thi công Plang cáp điện.
5	111/NQ-HĐQT	22/01/2019	Thông qua chủ trương thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Lilama 18 với các doanh nghiệp và người có liên quan.
6	112/NQ-HĐQT	30/01/2019	Phê duyệt mua sắm thiết bị thi công vận thăng 2 lồng.
7	113/NQ-HĐQT	30/01/2019	Phê duyệt mua sắm thiết bị thi công Plang cáp điện.
8	114/NQ-HĐQT	18/02/2019	Phê duyệt thời gian chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019: ngày 22/3/2019.
9	115/NQ-HĐQT	20/02/2019	Phê duyệt chủ trương mua sắm thiết bị thi công máy hàn tự động.
10	116/NQ-HĐQT	26/02/2019	Phê duyệt kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.
11	118/NQ-HĐQT	26/02/2019	Phê duyệt chủ trương mua sắm thiết bị thi công máy hàn tự động.
12	117/NQ-HĐQT	26/02/2019	Thông qua nội dung tài liệu Báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 và thành lập Ban thẩm tra tư cách đại biểu.
13	118/NQ-HĐQT	26/02/2019	Phê duyệt nâng bậc lương đối với cán bộ quản lý Công ty.
14	119/NQ-HĐQT	01/03/2019	Thông qua phương án bổ nhiệm cán bộ phòng ban.
15	120/NQ-HĐQT	01/03/2019	Phê duyệt mức lương tối thiểu vùng năm 2019.
16	122/NQ-HĐQT	25/03/2019	Thông qua việc từ nhiệm của người đại diện phần vốn tại Lilama 18.1
17	123/NQ-HĐQT	25/03/2019	Giao ông Nguyễn Duy Lợi người đại diện phần vốn tại Lilama 18.1
18	124/NQ-HĐQT	02/04/2019	Thông qua nội dung tài liệu Báo cáo trình đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 và thành lập Ban thẩm tra tư cách đại biểu.

19	133/NQ-HĐQT	10/04/2019	Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Lilama 18.1
20	134/NQ-HĐQT	10/04/2019	Thông qua chủ trương thành lập Đội công trình trực thuộc và bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ.
21	136/NQ-HĐQT	24/04/2019	Phê duyệt chủ trương mua sắm thiết bị phục vụ văn phòng.
22	137/NQ-HĐQT	26/04/2019	Phê duyệt mua sắm thiết bị phục vụ văn phòng.
23	138/NQ-HĐQT	13/05/2019	Phê duyệt Quyết toán tổng quỹ tiền lương năm 2018.
24	139/NQ-HĐQT	22/05/2019	Phê duyệt chủ trương mua sắm thiết bị thi công máy phân tích kim loại.
25	140/NQ-HĐQT	28/05/2019	Phê duyệt mua sắm thiết bị thi công máy phân tích thành phần kim loại.
26	141/NQ-HĐQT	31/05/2019	Thông qua việc Sửa đổi điều lệ công ty
27	142/NQ-HĐQT	31/05/2019	Phê duyệt phương án xây dựng Tổng quỹ tiền lương năm 2019
28	143/NQ-HĐQT	31/05/2019	Thông qua chủ trương về việc xử lý các đơn hàng với Danieli
29	144/NQ-HĐQT	31/05/2019	Phê duyệt nâng lương của cán bộ quản lý
30	147/NQ-HĐQT	20/06/2019	Thông qua chủ trương sửa đổi, bổ sung quy chế, quy định của công ty
31	148/NQ-HĐQT	30/06/2019	Phê duyệt chi trả cổ tức năm 2018
32	149/NQ-HĐQT	30/06/2019	Phê duyệt Lựa chọn công ty Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019
33	150/NQ-HĐQT	03/07/2019	Bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty
34	152/NQ-HĐQT	11/07/2019	Thông qua chủ trương sáp nhập phòng, ban khối Văn phòng công ty và chủ trương bổ nhiệm cán bộ phòng ban.
35	154/NQ-HĐQT	17/09/2019	Thông qua chủ trương mua sắm thiết bị thi công hệ thống hàn tự động
36	155/NQ-HĐQT	17/09/2019	Phê duyệt chuyển xếp lương cán bộ quản lý
37	157/NQ-HĐQT	18/09/2019	Thông qua nội dung Tờ trình của TGD về việc xử lý đơn đặt hàng.
38	158/NQ-HĐQT	24/09/2019	Phê duyệt mua sắm thiết bị thi công hệ thống hàn tự động
39	159/NQ-HĐQT	24/09/2019	Thông qua chủ trương mua sắm thiết bị thi công xe ô tô Fortuner 2.7
40	160/NQ-HĐQT	24/09/2019	Phê duyệt chủ trương sắp xếp cơ cấu Phòng ban Cty và Đội công trình
41	161/NQ-HĐQT	27/09/2019	Phê duyệt mua sắm thiết bị thi công xe ô tô Fortuner 2.7
42	163/NQ-HĐQT	18/11/2019	Thông qua chủ trương mua sắm thiết bị thi công xe ô tô Ford ranger 2.2
43	164/NQ-HĐQT	22/11/2019	Phê duyệt mua sắm thiết bị thi công xe ô tô Ford ranger 2.2
44	165/NQ-HĐQT	22/11/2019	Phê duyệt mức lương tối thiểu vùng năm 2020
45	167/NQ-HĐQT	28/11/2019	Thông qua chủ trương mua sắm thiết bị thi công xe ô tô Fortuner 2.7



46	168/NQ-HĐQT	03/12/2019	Phê duyệt mua sắm thiết bị thi công xe ô tô Fortuner 2.7
47	169/NQ-HĐQT	03/12/2019	Thông qua chủ trương mua sắm thiết bị thi công xe ô tô Ford ranger 2.0
48	170/NQ-HĐQT	16/12/2019	Phê duyệt mua sắm thiết bị thi công xe ô tô Ford ranger 2.0
49	171/NQ-HĐQT	16/12/2019	Phê duyệt chi tiền ăn ca năm 2019
50	172/NQ-HĐQT	16/12/2019	Thông qua chủ trương bổ nhiệm phó phòng KT-KT Nguyễn Văn Sơn
51	173/NQ-HĐQT	16/12/2019	Phê duyệt Hội đồng thẩm định năm 2020
52	175/NQ-HĐQT	31/12/2019	Phê duyệt tăng mức tiền lương năm 2019 của HĐQT chuyên trách, Ban Tổng giám đốc, Phụ trách quản trị và Kế toán trưởng công ty.
53	176/NQ-HĐQT	31/12/2019	Thông qua chủ trương việc sửa đổi, bổ sung quy định hệ thống thang bảng lương.
<b>II</b>	<b>QUYẾT ĐỊNH</b>	<b>Ngày</b>	<b>Nội dung</b>
1	117/QĐ-HĐQT	26/02/2019	Thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.
2	121/QĐ-HĐQT	01/03/2019	Phê duyệt áp dụng mức lương tối thiểu vùng năm 2019.
3	125/QĐ-HĐQT	02/04/2019	Thành lập Ban thẩm tra tư cách cổ đông ĐHĐ thường niên năm 2019.
4	145/QĐ-HĐQT	31/05/2019	Nâng lương Phó tổng giám đốc đối với ông Đinh Đức Trọng
5	146/QĐ-HĐQT	31/05/2019	Nâng lương Phó tổng giám đốc đối với ông Đỗ Minh Trí
6	151/QĐ-HĐQT	03/07/2019	Bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty
7	156/QĐ-HĐQT	17/09/2019	Phê duyệt chuyển xếp lương cán bộ quản lý
8	166/QĐ-HĐQT	22/11/2019	Phê duyệt mức lương tối thiểu vùng năm 2020
9	174/QĐ-HĐQT	16/12/2019	Thành lập Hội đồng thẩm định năm 2020

### III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm):

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Ngày không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Văn Bình	TBKS	15/04/2017		4/4	100,%	
2	Ông Tô Minh Sơn	TVBKS	15/04/2017		4/4	100,%	
3	Ông Nguyễn Phú Đạt	TVBKS	15/04/2017		4/4	100,%	

Năm 2019 Ban kiểm soát đã thực hiện 04 cuộc họp với các nội dung thuộc thẩm quyền được giao. Cụ thể phân công nhiệm vụ hoạt động BKS năm 2019 và đánh giá báo cáo hoạt động Ban kiểm soát trong năm.

#### 2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:



Đại diện Ban kiểm soát tham dự các cuộc họp với Hội đồng quản trị và ban Tổng giám đốc để nắm tình hình hoạt động của công ty. Ban kiểm soát thực hiện các công việc cụ thể:

- Báo cáo tới cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 việc giám sát hoạt động kinh doanh năm 2018 của công ty và thông qua kế hoạch hoạt động năm 2019 của Ban kiểm soát;

- Xem xét tính phù hợp của các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong công tác quản lý điều hành, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và điều lệ công ty;

- Kiểm tra, giám sát việc triển khai các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2019 và các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc;

- Giám sát hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính năm 2019 của công ty;

- Thẩm tra Báo cáo tài chính quý 1, quý 2, quý 3 và quý 4 năm 2019;

- Giám sát việc thực hiện các quy định cũng như việc Công bố thông tin của công ty theo đúng quy định của Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật liên quan.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Trong năm 2019, Ban kiểm soát đã nhận được sự phối hợp giữa Hội đồng quản trị thông qua việc cung cấp đầy đủ và rõ ràng các tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động quản trị doanh nghiệp trong các cuộc họp Hội đồng quản trị. Ban kiểm soát cũng đã có các ý kiến liên quan tới công tác quản lý doanh nghiệp để đưa ra các quyết định vừa tuân thủ đúng các quy định pháp luật hiện hành vừa đảm bảo lợi ích cho tất cả các bên liên quan.

- Trong quá trình giám sát việc thực hiện các hoạt động của công ty, Ban tổng giám đốc và các Phòng ban liên quan luôn cung cấp đầy đủ các thông tin theo yêu cầu và tạo mọi điều kiện thuận lợi để ban kiểm soát hoàn thành chức trách nhiệm vụ của mình.

4. Hoạt động khác của BKS: Ban kiểm soát phối hợp chặt chẽ với phòng Tài chính - Kế toán; phòng Pháp chế và Hợp đồng để triển khai đúng các quy trình nghiệp vụ trong năm 2019.

#### **IV. Đào tạo về quản trị công ty:**

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

Công ty mới có 01 thành viên Hội đồng quản trị đã tham gia và có chứng chỉ về đào tạo về quản trị công ty là ông Nguyễn Phương Anh.

Thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban tổng giám đốc, Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký công ty trong thời gian qua đã tham gia các khóa cập nhật kiến thức Pháp luật về Công bố thông tin, các quy chế, quy định... do HOSE tổ chức.

HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký công ty trong thời gian tới sẽ tham gia các khóa đào tạo về quản trị công ty tại các cơ sở đào tạo được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước công nhận.

#### **V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty (Báo cáo năm)**

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: **(Phụ lục số 1 đính kèm)**

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: (Báo cáo năm)



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
1	Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP	Là công ty liên kết	Số giấy NSH 0100106313 ; cấp ngày: 06/04/2016; nơi cấp: Sở KH&ĐT tp Hà Nội	Số 124 Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, Tp Hà Nội		111/NQ-HĐQT		*
2	Công ty cổ phần Lilama 18.1	Là công ty liên kết	Số giấy NSH 0313428354 ; cấp ngày: 04/09/2015; nơi cấp: Sở KH&ĐT tp Hồ Chí Minh	Số 104-106 Trần Lưu, phường An Phú, quận 2, Tp Hồ Chí Minh		111/NQ-HĐQT		**

\* Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP là Công ty liên kết của Công ty cổ phần Lilama 18 từ ngày 23/5/2019, nắm giữ 36% cổ phần tại Công ty cổ phần Lilama 18. Các lĩnh vực giao kết hợp đồng là: Dịch vụ lắp đặt thiết bị công nghệ điện, gia công cơ khí, kết cấu kim loại, bồn bể áp lực cao, chế tạo thiết bị cơ khí, sơn bảo ôn thiết bị...các công trình. Năm 2019 Hội đồng quản trị đã ra Nghị quyết số 111/NQ-HĐQT ủy quyền cho Tổng giám đốc công ty ký kết và thực hiện các Hợp đồng theo đúng quy định.

\*\* Công ty cổ phần Lilama 18.1 là Công ty liên kết của Công ty cổ phần Lilama 18 kể từ ngày 31/12/2017, Công ty cổ phần Lilama 18 nắm giữ 40,96% cổ phần tại công ty cổ phần Lilama 18.1; Các lĩnh vực giao kết hợp đồng là: Dịch vụ lắp đặt thiết bị công nghệ điện, gia công cơ khí, kết cấu kim loại, bồn bể áp lực cao, chế tạo thiết bị cơ khí, sơn bảo ôn thiết bị...các công trình. Năm 2019 Hội đồng quản trị đã ra Nghị quyết số 111/NQ-HĐQT ủy quyền cho Tổng giám đốc công ty ký kết và thực hiện các Hợp đồng theo đúng quy định.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: **Không có**

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây tính tại thời điểm lập báo cáo: **Không có**

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành: **Không có**

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành: **Không có**

## VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ: (Báo cáo năm).

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: **(Phụ lục số 2 đính kèm)**



2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: Không

**VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không**



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
LÊ QUỐC ÂN

**PHỤ LỤC 01 KÈM THEO BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2019 - ĐỂ CÔNG BỐ THÔNG TIN**

**Danh sách về người có liên quan của công ty**

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
				Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp				
<b>A CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>										
1	Lê Quốc Ân		Chủ tịch					15/04/2017		
2	Trần Sỹ Quỳnh		Thành viên HĐQT - Tổng giám đốc					15/04/2017		
3	Trần Quốc Toàn		Thành viên HĐQT - Kế toán trưởng					15/04/2017		
4	Nguyễn Phương Anh		Thành viên HĐQT-Người được ủy quyền CBTT					15/04/2017		
5	Cao Nguyên Soái		Thành viên HĐQT- Phó tổng giám đốc					15/04/2017		
<b>B CÁC THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT</b>										
1	Nguyễn Văn Bình		Trưởng BKS					15/04/2017		
2	Tô Phi Sơn		Thành viên BKS					15/04/2017		
3	Nguyễn Phú Đạt		Thành viên BKS					15/04/2017		



TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
				Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp				
<b>C</b>	<b>CÁC THÀNH VIÊN BAN TỔNG GIÁM ĐỐC</b>									
1	Trần Sỹ Quỳnh		Tổng giám đốc					31/03/2015		
2	Phan Văn Nam		Phó tổng giám đốc					22/05/2017		
3	Nguyễn Duy Lợi		Phó tổng giám đốc					15/04/2016		
4	Trần Văn Tiến		Phó tổng giám đốc					01/09/2016		
5	Nguyễn Khắc Thành		Phó tổng giám đốc					31/03/2015		
6	Ngô Quang Định		Phó tổng giám đốc					25/01/2016		
7	Đỗ Minh Trí		Phó tổng giám đốc					26/05/2016		
8	Đinh Đức Trọng		Phó tổng giám đốc					26/05/2016		
9	Cao Nguyên Soái		Phó tổng giám đốc					02/10/2017		
<b>D</b>	<b>KẾ TOÁN TRƯỞNG</b>									
1	Trần Quốc Toàn		Kế toán trưởng					22/02/2015		

<b>E</b>	<b>NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN</b>									
1	Nguyễn Phương Anh		NĐUQCBTT						05/11/2010	
<b>F</b>	<b>CÁC TỔ CHỨC LIÊN QUAN</b>									
1	Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP		Là công ty liên kết của LM8						23/05/2019	
2	Công ty cổ phần Lilama 18.1		Là công ty liên kết của LM8						31/12/2017	



**PHỤ LỤC 02 KÈM THEO BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2019 - ĐỀ CÔNG BỐ THÔNG TIN**

**Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ.**

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Số cổ phiếu đại diện cuối kỳ	Tỷ lệ đại diện cổ phiếu cuối kỳ
				Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
A	<b>HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>										
1	<b>Lê Quốc Ân</b>		<b>Chủ tịch</b>					<b>33.375</b>	<b>0,355%</b>		
a	<b>Tổ chức</b>										
1	Tổng công ty Lắp máy VN - CTCP		Phó Tổng giám đốc TCT							<b>1.502.189</b>	<b>16%</b>
b	<b>Cá nhân</b>										
1.1	Trần Thị Mỹ Nhung		Vợ					-	-	-	-
1.2	Lê Ngọc Bảo Châu		Con					-	-	-	-
1.3	Lê Quốc Hùng		Con					-	-	-	-
1.4	Lê Phán		Bố					-	-	-	-
1.5	Lê Quốc Đạt		Anh					-	-	-	-
1.6	Lê Thị Thanh Thủy		Chị					-	-	-	-
1.7	Lê Thị Thanh Vân		Chị					-	-	-	-

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Số cổ phiếu đại diện cuối kỳ	Tỷ lệ đại diện cổ phiếu cuối kỳ
				Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
1.8	Lê Thị Mai		Chị				-	-	-	-	
1.9	Lê Quốc Chính		Anh				-	-	-	-	
1.10	Lê Thị Thanh Long		Em				-	-	-	-	
2	<b>Trần Sỹ Quỳnh</b>		<b>Thành viên HĐQT - Tổng giám đốc</b>				<b>24.917</b>	<b>0,265%</b>			
<b>a</b>	<b>Tổ chức</b>										
1	Tổng công ty Lắp máy VN - CTCP		Không						<b>1.126.642</b>	<b>12%</b>	
<b>b</b>	<b>Cá nhân</b>										
2.1	Nguyễn Lê Bảo Hạnh		Vợ				<b>04</b>	<b>0,0%</b>			
2.2	Trần Quỳnh Anh		Con				-	-	-	-	
2.3	Trần Quỳnh Như		Con				-	-	-	-	
2.4	Trịnh Thị Độ		Mẹ				-	-	-	-	
2.5	Trần Thị Bích Phượng		Em				-	-	-	-	



TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Số cổ phiếu đại diện cuối kỳ	Tỷ lệ đại diện cổ phiếu cuối kỳ
				Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
2.6	Trần Mạnh Hùng		Em				5.288	0,056%	-	-	
3	Trần Quốc Toàn		Thành viên HĐQT - Kế toán trưởng				37.762	0,402%			
a	Tổ chức										
1	Tổng công ty Lắp máy VN - CTCP		Không						751.094	8%	
b	Cá nhân										
3.1	Đoàn Thị Bảy		Vợ				-	-	-	-	
3.2	Trần Quốc Bảo		Con				-	-	-	-	
3.3	Trần Gia Hưng		Con				-	-	-	-	
3.4	Trần Ngọc Mỹ Quyên		Con								
3.5	Trần Thị Bích Liên		Mẹ				-	-	-	-	
3.6	Trần Anh Tuấn		Anh				-	-	-	-	
3.7	Trần Phương Lan		Em				-	-	-	-	
4	Nguyễn Phương Anh		Thành viên - HĐQT Người được ủy quyền CBTT		19/11/2014	CA - Tp HCM	4.669	0,049%	-	-	
a	Tổ chức										

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Số cổ phiếu đại diện cuối kỳ	Tỷ lệ đại diện cổ phiếu cuối kỳ
				Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
1	Cty CP chế tạo giàn khoan dầu khí (PV Shipyard)		TV Ban kiểm soát				-	-	-	-	
<b>b</b>	<b>Cá nhân</b>										
4.1	Lê Thị Thanh Nhân		Vợ				4.151	0,044%	-	-	
4.2	Nguyễn Đông Anh		Con				-	-	-	-	
4.3	Nguyễn Thị Thanh Huyền		Con				-	-	-	-	
4.4	Nguyễn Hoài Anh		Bố				-	-	-	-	
4.5	Nguyễn Thị Vân Anh		Em				-	-	-	-	
4.6	Nguyễn Trâm Anh		Em				-	-	-	-	
5	Cao Nguyên Soái		Thành viên HĐQT- Phó tổng giám đốc				23.059	0,245%	-	-	
<b>a</b>	<b>Tổ chức</b>		Không								
<b>b</b>	<b>Cá nhân</b>										
5.1	Đỗ Thị Hào		Vợ				-	-	-	-	



TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Số cổ phiếu đại diện cuối kỳ	Tỷ lệ đại diện cổ phiếu cuối kỳ
				Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
5.2	Cao Đỗ Hoàng Phi		Con				-	-	-	-	
5.3	Cao Đỗ Trí Dũng		Con				-	-	-	-	
5.4	Phan Thị Xuyên		Mẹ				-	-	-	-	
5.5	Cao Thị Điệp		Chị				-	-	-	-	
5.6	Cao Thị Dung		Chị				-	-	-	-	
5.7	Cao Thị Chiên		Em				-	-	-	-	
5.8	Cao Thị Chúc		Em				-	-	-	-	
<b>B</b>	<b>BAN KIỂM SOÁT</b>										
<b>1</b>	<b>Nguyễn Văn Bình</b>		<b>Trưởng BKS</b>				<b>03</b>	<b>0,0%</b>	-	-	
<b>a</b>	<b>Tổ chức</b>		Không								
<b>b</b>	<b>Cá nhân</b>										
1.1	Nguyễn Thị Thanh Sang		Vợ				-	-	-	-	

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Số cổ phiếu đại diện cuối kỳ	Tỷ lệ đại diện cổ phiếu cuối kỳ
				Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
1.2	Nguyễn Trâm Anh		Con				-	-	-	-	
1.3	Nguyễn Quỳnh Anh		Con				-	-	-	-	
1.4	Nguyễn Văn DưỚC		Bố				-	-	-	-	
1.5	Nguyễn Thị Bảo		Mẹ				-	-	-	-	
1.6	Nguyễn Thị Hồng		Chị				-	-	-	-	
1.7	Nguyễn Thị Hà		Chị				-	-	-	-	
1.8	Nguyễn Thị Xuân		Chị				-	-	-	-	
1.9	Nguyễn Văn Thanh		Anh				-	-	-	-	
2	<b>Nguyễn Phú Đạt</b>		<b>Thành viên BKS</b>				-	-	-	-	
a	<b>Tổ chức</b>		Không								
b	<b>Cá nhân</b>										
2.1	Đình Thị Hợp		Vợ				-	-	-	-	
2.2	Nguyễn Phú Hưng		Con				-	-	-	-	
2.3	Nguyễn Yến Nhi		Con				-	-	-	-	



TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Số cổ phiếu đại diện cuối kỳ	Tỷ lệ đại diện cổ phiếu cuối kỳ
				Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
2.4	Nguyễn Lê Văn Phú		Bố				-	-	-	-	
2.5	Nông Thị Hoa		Mẹ				-	-	-	-	
<b>3</b>	<b>Tô Phi Sơn</b>		<b>Thành viên BKS</b>				-	-	-	-	
<b>a</b>	<b>Tổ chức</b>		Không								
<b>b</b>	<b>Cá nhân</b>										
3.1	Tô Phi Long		Cha đẻ				-	-	-	-	
3.2	Trương Thị Thủy		Mẹ đẻ				-	-	-	-	
3.3	Tô Minh Thúy		Anh trai				-	-	-	-	
3.4	Tô Thị Hằng Nga		Chị gái				-	-	-	-	
3.5	Tô Thị Minh Hải		Chị gái				-	-	-	-	
3.6	Nguyễn Thị Hương		Vợ				-	-	-	-	
3.7	Tô Phi Vũ		Con trai				-	-	-	-	
3.8	Tô An		Con trai				-	-	-	-	

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Số cổ phiếu đại diện cuối kỳ	Tỷ lệ đại diện cổ phiếu cuối kỳ
				Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
C	<b>BAN TỔNG GIÁM ĐỐC</b>										
1	<b>Trần Sỹ Quỳnh</b>		<b>Tổng giám đốc</b>					Giống phần A2		Giống phần A2	
2	<b>Phan Văn Nam</b>		<b>Phó tổng giám đốc</b>					4.224	0,048%	-	-
a	<b>Tổ chức</b>		Không								
b	<b>Cá nhân</b>										
2.1	Lê Thị Ngân		Vợ					-	-	-	-
3.2	Phan Chí Hiếu		Con					-	-	-	-
2.3	Nguyễn Thị Chương		Mẹ					-	-	-	-
2.4	Phan Thị Loan		Chị					-	-	-	-
2.5	Phan Văn Thắng		Anh					-	-	-	-
2.6	Phan Thị Tân		Chị					-	-	-	-
2.7	Phan Xuân Hường		Anh					-	-	-	-
3	<b>Nguyễn Duy Lợi</b>		<b>Phó tổng giám đốc</b>					8.051	0,086%	-	-



TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Số cổ phiếu đại diện cuối kỳ	Tỷ lệ đại diện cổ phiếu cuối kỳ
				Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
<b>a</b>	<b>Tổ chức</b>		Không				-	-	-	-	
<b>b</b>	<b>Cá nhân</b>										
3.1	Trần Lệ Thanh		Vợ				-	-	-	-	
3.2	Nguyễn Duy Minh		Con				-	-	-	-	
3.3	Nguyễn Ngọc Bảo Châu		Con				-	-	-	-	
3.4	Nguyễn Duy Khuông		Bố				-	-	-	-	
3.5	Nguyễn Thị Thiệp		Chị				-	-	-	-	
3.6	Nguyễn Duy Lộc		Anh				-	-	-	-	
3.7	Nguyễn Thị Hương		Em				-	-	-	-	
3.8	Nguyễn Thị Thành		Em				-	-	-	-	
<b>4</b>	<b>Trần Văn Tiến</b>		<b>Phó tổng giám đốc</b>				<b>24.211</b>	<b>0,258%</b>	-	-	
<b>a</b>	<b>Tổ chức</b>		Không								
<b>b</b>	<b>Cá nhân</b>										
4.1	Nguyễn Hoàng Anh		Vợ				-	-	-	-	
4.2	Trần Tiến Trung		Con				-	-	-	-	
4.3	Trần Phương Anh		Con				-	-	-	-	
4.4	Bùi Thị Thái		Mẹ				-	-	-	-	

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Số cổ phiếu đại diện cuối kỳ	Tỷ lệ đại diện cổ phiếu cuối kỳ
				Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
4.5	Trần Văn Lưu		Anh				-	-	-	-	
4.6	Trần Văn Hưng		Anh				-	-	-	-	
4.7	Trần Văn Đăng		Anh				-	-	-	-	
5	Nguyễn Khắc Thành		Phó tổng giám đốc				11.080	0,118%	-	-	
a	Tổ chức		Không				-	-	-	-	
b	Cá nhân										
5.1	Hồ Thị Thu Yến		Vợ				16.000	0,170%			
5.2	Nguyễn Thị Hà Linh		Con				-	-	-	-	
5.3	Nguyễn Yến Thảo		Con				-	-	-	-	
5.4	Nguyễn Khắc Thành Tâm		Con				-	-	-	-	
5.5	Nguyễn Khắc Đoãn		Bố				-	-	-	-	

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH, Ngày cấp, Nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Số cổ phiếu đại diện cuối kỳ	Tỷ lệ đại diện cổ phiếu cuối kỳ
				Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
5.6	Nguyễn Khắc Thuận		Em				-	-	-	-	
6	<b>Ngô Quang Định</b>		<b>Phó tổng giám đốc</b>				-	-	-	-	
a	<b>Tổ chức</b>		Không				-	-	-	-	
b	<b>Cá nhân</b>										
6.1	Lê Thị Bích Hồng		Vợ				-	-	-	-	
6.2	Ngô Quang Duy		Con				-	-	-	-	
6.3	Ngô Khánh Linh		Con				-	-	-	-	
6.4	Ngô Thị Phương		Chị				-	-	-	-	
6.5	Ngô Thị Lâm		Chị				-	-	-	-	
6.6	Ngô Quang Khải		Anh				-	-	-	-	
6.7	Ngô Thị Tĩnh		Em				-	-	-	-	
7	<b>Đỗ Minh Trí</b>		<b>Phó tổng giám đốc</b>				<b>306</b>	<b>0,003%</b>	-	-	
a	<b>Tổ chức</b>		Không								
b	<b>Cá nhân</b>										



TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Số cổ phiếu đại diện cuối kỳ	Tỷ lệ đại diện cổ phiếu cuối kỳ
				Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
7.1	Nguyễn Thị Huệ		Mẹ				-	-	-	-	
7.2	Võ Thị Bích Phượng		Vợ				-	-	-	-	
7.3	Đỗ Minh Tú		Con				-	-	-	-	
7.4	Đỗ Thị Bé Ba		Chị				-	-	-	-	
7.5	Đỗ Văn Thành		Anh				-	-	-	-	
7.6	Đỗ Văn Anh		Anh				-	-	-	-	
7.7	Đỗ Thị Lê Dung		Chị				-	-	-	-	
7.8	Đỗ Văn Công		Anh				-	-	-	-	
<b>8</b>	<b>Đình Đức Trọng</b>		<b>Phó tổng giám đốc</b>				-	-	-	-	
<b>A</b>	<b>Tổ chức</b>		Không								
<b>B</b>	<b>Cá nhân</b>										
8.1	Võ Thị Ngọc Ní		Vợ				-	-	-	-	

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Số cổ phiếu đại diện cuối kỳ	Tỷ lệ đại diện cổ phiếu cuối kỳ
				Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
8.2	Đình Trọng Khôi		Con				-	-	-	-	
8.3	Đình Trọng Trí		Con				-	-	-	-	
8.4	Đình Văn Đạo		Bố				-	-	-	-	
8.5	Phùng Thị Phúc		Mẹ				-	-	-	-	
8.6	Đình Thị Hải Vân		Em				-	-	-	-	
8.7	Đỗ Minh Tú		Con				-	-	-	-	
8.8	Đình Đức Duy		Em				-	-	-	-	
9	Cao Nguyên Soái						Giống phần A5		Giống phần A5		
D	KẾ TOÁN TRƯỞNG										
1	Trần Quốc Toàn		Kế toán trưởng				Giống phần A3		Giống phần A3		
E	NGƯỜI ĐƯỢC UQC BTT										
1	Nguyễn Phương Anh		NĐUQC BTT				Giống phần A4			-	